

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 31-5-2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhàn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2021/TLST-HN&GD ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15-4-2022 và số: 13/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12-5-2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hà Thị P; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt (*Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt*);

Bị đơn: Ông Vũ Văn N; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện Đ, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt (*đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15-10-2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hà Thị P trình bày: Bà và ông Vũ Văn N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 02-8-1991; việc đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Quá trình chung sống bà và ông Vũ Văn N có 03 con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 12-01-1994 và Vũ Văn Đ1, sinh ngày 10-9-1996 và Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 02-9-2004. Tuy nhiên, sau thời gian chung sống, ông Vũ Văn N đã bỏ nhà đi và bà đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tung tích gì, bà cũng đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông Vũ Văn N và có quyết định tuyên bố mất tích số: 11/2021/QĐST-VDS ngày 30-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đăk Song giải quyết những nội dung sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà yêu cầu được ly hôn với ông Vũ Văn N.

Về con chung: Bà đề nghị Tòa án giao 01 con chung là Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 02-9-2004 cho bà được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho

đến tuổi trưởng thành; đối với 02 con chung là Vũ Văn Đ, sinh ngày 12-01-1994 và Vũ Văn Đ1, sinh ngày 10-9-1996 đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Hà Thị P không yêu cầu ông Vũ Văn N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Hà Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với ông Vũ Văn N:* Trong quá trình giải quyết vụ án, theo kết quả xác minh thì hiện ông Vũ Văn N có hộ khẩu thường trú tại Thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tuy nhiên, ông Vũ Văn N đã bỏ đi khỏi địa phương khoảng 10 năm không có tin tức gì, khi đi không báo chính quyền địa phương.

Vì vậy, Tòa án đã tổng đạt các Văn bản tố tụng cho ông Vũ Văn N bằng hình thức niêm yết theo quy định của pháp luật, nhưng ông Vũ Văn N không đến Tòa án làm việc và cũng không có văn bản nêu ý kiến cho Tòa án.

- *Kết quả thu thập chứng cứ:* Tại biên bản xác minh ngày 24-02-2022 đại diện chính quyền địa phương cung cấp: Quá trình chung sống tại địa phương, Bà Hà Thị P và ông Vũ Văn N có xảy ra mâu thuẫn hay không thì địa phương không rõ, tuy nhiên, ông Vũ Văn N thường xuyên uống rượu say xỉn và đã bỏ bà Hà Thị P cùng 03 đứa con ở địa phương còn ông Vũ Văn N đi đâu từ năm 2012 đến nay không về.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Xét về thủ tục tố tụng đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị P ly hôn với ông Vũ Văn N;

Về con chung: Giao 01 con chung là Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 02-9-2004 cho bà Hà Thị P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Đối với các cháu Vũ Văn Đ, sinh ngày 12-01-1994 và Vũ Văn Đ1, sinh ngày 10-9-1996 đã trưởng thành, bà Hà Thị P không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Hà Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Hà Thị P không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hà Thị P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với ông Vũ Văn N; ông Vũ Văn N có hộ khẩu thường trú tại thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm

a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hà Thị P và ông Vũ Văn N đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện. Tuy nhiên, Bà Hà Thị P khai nhận, ông Vũ Văn N đã bỏ mặc bà Hà Thị P và các con để đi nơi khác sinh sống từ nhiều năm không trở lại, bà Hà Thị P cũng đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm nhưng không có tung tích gì, như vậy, mục đích hôn nhân của bà với ông Vũ Văn N không đạt được, đã nhiều năm hai người không sống chung. Chính quyền địa phương cũng xác nhận việc ông Vũ Văn N đã bỏ đi khỏi địa phương khoảng 10 năm không về, khi đi ông Vũ Văn N không khai báo với chính quyền địa phương, hiện nay không ai biết ông Vũ Văn N đang ở đâu. Vì vậy, cần chấp nhận cho bà Hà Thị P ly hôn với ông Vũ Văn N.

[3]. *Về con chung*: Hiện nay, cháu Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 02-9-2004 đang trực tiếp ở với bà Hà Thị P; mặt khác, nguyện vọng của cháu là tiếp tục xin được ở với mẹ. Do vậy, việc giao cháu Vũ Thị Thanh T cho bà Hà Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp, đảm bảo quy định của pháp luật. Đối với các cháu Vũ Văn Đ, sinh ngày 12-01-1994 và Vũ Văn Đ1, sinh ngày 10-9-1996 đã trưởng thành, bà Hà Thị P không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4]. *Về tài sản chung*: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Hà Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 144, 147, 227, 228, 217, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hà Thị P.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hà Thị P ly hôn ông Vũ Văn N.

2. *Về con chung*: Giao cháu Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 02-9-2004 cho bà Hà Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con: Ông Vũ Văn N được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cấm nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nếu vi phạm thì bà Hà Thị P có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Vũ Văn N.

4. *Về án phí*: Bà Hà Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai số 0001045 ngày 21 tháng 10 năm 2021, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đăk Song;
- UBND xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mã Thị Kỳ